TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày: 25/9/2025

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Bà Nguyễn Thị ThAh Hoa
Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Minh Cảnh
Ông Phạm Văn Hóa
- *Thư ký Phên tòa:* Bà Võ Thị Kiều **-** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa tham gia Phên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bảo Châu **-** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa mở Phên tòa xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Thùy A** - sinh năm 2001 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố P L Đ 1, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hoà (nay là xã D K, tỉnh Khánh Hòa); giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông không xác định và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1970; chồng: Nguyễn Ngọc T (đã ly hôn) và có 3 con: lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đAg bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại Phên tòa.

2. **Nguyễn Chí B** (tên gọi khác: B Đ) - sinh năm 2000 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố H T, phường N G, thị xã N H, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường H T, tỉnh Khánh Hòa); giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Kim Â, sinh năm 1976 vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2024, hiện đAg bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực C L; có mặt tại Phên tòa.

3. **Đặng Ngọc Ph** (tên gọi khác: Rô) - sinh năm 2001 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn K T N, xã S D, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Đặng Ngọc Ph1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1985; vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2025, hiện đAg bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực K V; có mặt tại Phên tòa.

4. **Nguyễn Thắng V -** sinh năm 2003 tại Khánh Hòa ; nơi cư trú: Thôn T M 3, xã D L, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa (nay là xã D L, tỉnh Khánh Hòa); giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Thắng L, sinh năm 1970 và bà Lương Thị Tuyết H, sinh năm 1973; vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2024, hiện đAg bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực C L; có mặt tại Phên tòa.

- *Người làm chứng*:

+ Bà Phạm Thị Thu Ng, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn T 1, xã D Đ, tỉnh Khánh Hòa.

+ Bà Nguyễn Hồng Thu T, sinh năm 2005

Địa chỉ: Thôn 3, xã D Đ, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Võ Đình Ngọc M, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn P Â N 1, xã D K, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt tại Phên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/12/2024, tổ công tác Công A xã D A, huyện D K (nay là xã D K, tỉnh Khánh Hòa) tiến hành tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường số 15, thuộc thôn P Â N 1, xã D A, huyện D K (nay là xã D K, tỉnh Khánh Hòa), khi đến trước nhà trọ Minh A do ông Võ Đình Ngọc M làm chủ, phát hiện Nguyễn Thắng V đAg đứng trước cửa nhà trọ, sau đó Nguyễn Thị Thùy A từ nhà trọ đi ra, đưa cho V 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong đựng tinh thể màu trắng dạng đá. V cầm ống nhựa trên và giao 300.000 đồng cho A, khi A định quay lên phòng trọ thì bị tổ công tác kiểm tra. V tự nguyện giao nộp ống nhựa có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A), A giao 300.000 đồng cho tổ công tác. A và V khai đó là ma túy "đá", A bán cho V với giá 300.000 đồng. Tổ công tác mời Nguyễn Thị Thùy A và Nguyễn Thắng V về làm việc.

Tại cơ quA công A, Nguyễn Thị Thùy A và Nguyễn Thắng V khai nhận:

Nguyễn Thị Thùy A, Nguyễn Chí B và Đặng Ngọc Ph là bạn bè, quen biết nhau ngoài xã hội. A không có nghề nghiệp nên mua ma túy "đá" phân nhỏ để bán kiếm tiền, vào ngày 28/12/2024, A liên hệ với "Riu Max" hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy "đá" về bán, A liên hệ với "Riu Max" qua zalo, "Riu Max" đồng ý bán và yêu cầu A chuyển tiền vào tài khoản 8238891 của ngân hàng ACB mang tên "NGUYEN DUY CONG", sau khi A chuyển tiền, "Riu Max" hẹn A đến khu vực cầu ông Bộ xã V T, thành phố Nha T (nay là phường T N T, tỉnh Khánh Hòa) để giao ma túy. Khoảng 13 giờ cùng ngày, A đến nơi hẹn, nhận ma túy và mAg về phòng trọ số 9, nhà trọ M A do Đặng Ngọc Ph thuê, rồi phân nhỏ ra để bán kiếm lời. Sau đó, khoảng 18 giờ, A đến phòng trọ của Nguyễn Chí B tại nhà nghỉ B M tại thôn Phú Â N 2, xã D A, huyện D K (nay là xã D K, tỉnh Khánh Hòa) chở B đến phòng trọ của Đặng Ngọc Ph chơi, B hỏi mua của A nửa hộp ma túy "đá" với giá 1.000.000 đồng. A đồng ý và đưa cho B 01 túi nylong đựng ma túy "đá". B chuyển trước cho A

500.000 đồng (tiền B gọi điện thoại mượn của Nguyễn Hồng Thu T nhưng không nói cho T biết dùng để mua ma túy), số tiền còn lại A cho B nợ.

Sau khi mua được ma túy, B cho ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng để trên bàn trên gác lửng của phòng trọ Ph, dùng bật lửa hơ nóng rồi sử dụng ma túy, sau đó, A và Ph lần lượt cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, B cất gói ma túy còn lại vào ví rồi trở về phòng trọ của mình. Sau đó, khoảng 19 giờ 30 phút, B mang theo nỏ thủy tinh và ma túy, quay lại phòng trọ của Ph. B đổ ma túy vào nỏ thủy tinh và rủ Ph cùng sử dụng, một lúc sau A cũng đến phòng trọ của Ph và cùng sử dụng ma túy chung với Ph và B.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thắng V gọi điện thoại cho A hỏi mua 300.000 đồng ma túy "đá", A đồng ý và hẹn giao tại trước nhà trọ của Ph, khi A giao ma túy cho V xong, định quay lên lại thì bị tổ công tác kiểm tra như đã nêu ở trên. Nguyễn Thị Thùy A khai nhận số ma túy còn lại đAg cất giấu tại phòng trọ của Đặng Ngọc Ph.

Căn cứ vào lời khai của A, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Đặng Ngọc Ph tại nhà trọ M A, thời điểm khám xét, trong phòng trọ có mặt Nguyễn Chí B và Đặng Ngọc Ph, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi nylong kích thước (8x5)cm trong suốt bên trong đựng 03 túi nylong màu trắng hàn kín (được niêm phong, ký hiệu B), là ma túy đá A mua về để bán; 01 túi nylong màu trắng viền xAh có khóa khằn miệng, kích thước (4x4)cm bên trong đựng tinh thể màu trắng dạng đá (được niêm phong, ký hiệu C), là số ma túy A đã bán cho B trước đó và 01 bình nhựa đựng nước màu trắng, 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 12 cm, bên trong có bám dính chất màu trắng (được niêm phong, ký hiệu D).

Khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Nguyễn Chí B tại nhà nghỉ B M, Cơ quA điều tra thu giữ 01 nắp nhựa hình tròn màu đỏ có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 12 cm.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bằng que thử nhanh loại 05 chân nhãn hiệu Chemtrue, kết quả cho thấy cả Nguyễn Thị Thùy A, Đặng Ngọc Ph, Nguyễn Chí B và Nguyễn Thắng V đều dương tính với ma túy, loại MET.

Tại bản kết luận giám định số 27/2025/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công An tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu A, B, C, D gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Mẫu A có khối lượng 0,2210g.

+ Mẫu B có khối lượng 0,4429g.

+ Mẫu C có khối lượng 2,5565g.

+ Mẫu D không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Nguyễn Thị Thùy A, Nguyễn Chí B, Đặng Ngọc Ph và Nguyễn Thắng V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Thắng V thực hiện nghĩa vụ quân sự từ năm 2021 đến 2023.

Về vật chứng vụ án:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C còn lại sau giám định có khối lượng 1,5424gam và ống thủy tinh trong mẫu ký hiệu D sau giám định.

- Tại biên bản bắt người phạm tội quả tAg, thu giữ:

+ Số tiền: 360.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A và số tiền: 60.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thắng V (đã nộp kho bạc).

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xAh đen (không rõ loại), kèm sim số 0965.200.740 thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu hồng (không rõ loại), kèm sim số 0924.385.201 thu giữ của Nguyễn Thắng V.

+ 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Satria, biển số 79D1-875.71 thu giữ của Nguyễn Thắng V.

- Tại các biên bản khám xét, thu giữ:

+ 01 bình nhựa đựng nước màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng.

+ Số tiền: 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A (đã nộp kho bạc).

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng (không rõ loại), không có sim, thu giữ của Đặng Ngọc Ph.

+ 01 điện thoại di động Huawei màu đen (không rõ loại), kèm sim số 0369.929.344, thu giữ của Đặng Ngọc Ph.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0766.613.546, thu giữ của Nguyễn Chí B.

+ 03 nỏ thủy tinh, 06 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt, 01 cân tiểu ly màu đen, 02 kéo cắt, 02 ống thủy tinh, 01 vỏ túi nylong màu trắng trong suốt có kéo khóa viền xAh, kích thước (4x4)cm, 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 10cm có một đầu vót nhọn một đầu hàn kín, 01 quẹt ga màu tím, 01 quẹt khò trắng, 01 nhíp gắp.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79D1-939.64 thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A.

+ 01 nắp nhựa hình tròn màu đỏ có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 12 cm.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSDK ngày 05/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Chí B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; bị cáo Đặng Ngọc Ph về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thắng V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Phên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy A: Xử phạt bị cáo A từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án;

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí B:

Xử phạt bị cáo B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của hai tội từ 08 năm 03 tháng đến 09 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2024.

- Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Ngọc Ph: Xử phạt bị cáo Ph từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2025.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thắng V: Xử phạt bị cáo V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2024.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C có khối lượng 1,5424 gam.

+ 01 ống tinh thể trong mẫu ký kiệu D được niêm phong của cơ quA giám định.

+ 01 bình nhựa đựng nước màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng.

+ 03 nỏ thủy tinh, 06 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt, 01 cân tiểu ly màu đen, 02 kéo cắt, 02 ống thủy tinh, 01 vỏ túi nylong màu trắng trong suốt có kéo khóa viền xAh, kích thước (4x4)cm, 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 10cm có một đầu vót nhọn một đầu hàn kín, 01 quẹt ga màu tím, 01 quẹt khò trắng, 01 nhíp gắp.

+ 01 nắp nhựa hình tròn màu đỏ có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 12 cm.

- Tịch thu sung quỹ:

+ Số tiền 360.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A (đAg gửi giữ tại kho bạc).

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0965.200.740 thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A.

- Trả lại:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu hồng (không rõ loại), kèm sim số 0924.385.201 và 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Satria, biển số 79D1-875.71 thu giữ của Nguyễn Thắng V thu giữ cho bị cáo V.

+ Số tiền: 60.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thắng V (đAg gửi giữ tại kho bạc) cho bị cáo V.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng (không rõ loại), không có sim và 01 điện thoại di động Huawei màu đen (không rõ loại), kèm sim số 0369.929.344 thu giữ của Đặng Ngọc Ph cho bị cáo Ph.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0766.613.546, thu giữ của Nguyễn Chí B cho bị cáo B.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79D1-939.64 thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A cho bị cáo A.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận tại Phên tòa đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, không có ý kiến trAh luận, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo A xin được nhận lại xe mô tô, đối với số tiền 1.500.000 đồng bị tạm giữ thì bị cáo không có yêu cầu gì; bị cáo B xin được nhận lại 01 chiếc điện thoại di động; bị cáo Ph xin được nhận lại 02 chiếc điện thoại di động và bị cáo V xin được nhận lại 01 chiếc điện thoại di động và 01 xe mô tô; các tài sản của các bị cáo đang bị tạm giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại Phên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Pphiên toà, các bị cáo Nguyễn Thị Thùy A, Nguyễn Chí B, Đặng Ngọc Ph và Nguyễn Thắng V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 21 giờ 30 phút 28/12/2024, sau khi bắt quả tang Nguyễn Thắng V đang mua 0,221g ma túy, loại Methamphetamine của Nguyễn Thị Thùy A; qua lời khai của A, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Đặng Ngọc Ph thuê (tại phòng trọ số 9, nhà trọ M A), phát hiện Nguyễn Thị Thùy A đang tàng trữ 0,6639 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán; do đó tổng khối lượng ma túy mà A mua bán trái phép là 3,2204 gam và Nguyễn Chí B tàng trữ 2,5565 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. A thừa nhận trước đó còn nhiều lần bán ma túy, loại Methamphetamine để kiếm lời cho Nguyễn Chí B và Nguyễn Thắng V. Ngoài ra, Nguyễn Chí B và Đặng Ngọc Ph thừa nhận việc mình nhiều lần cung cấp địa điểm và chất ma túy, loại Methamphetamine để cùng Nguyễn Thị Thùy A và cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà trọ của Ph. Do đó, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị Thùy A đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Đặng Ngọc Ph phạm tội "Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Thắng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, bản cáo trạng số 06/CT-VKSDK ngày 06/8/2025 của Viện kiểm nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố các bị cáo A, B, Ph và V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật. Mọi hành vi tàng trữ, tổ chức, vận chuyển hay mua bán ma túy mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đều bị nghiêm cấm và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo A: Bị cáo là người trực tiếp bỏ tiền ra và mua ma túy của một người lạ mặt về để phân chia nhỏ mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Bị cáo thừa nhận nhiều lần bán ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Thắng V và Nguyễn Chí B. Bị cáo cùng với bị cáo Ph và B sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của Ph. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Chí B và Đặng Ngọc Ph: Bị cáo B là người cung cấp chất ma túy loại Methamphetamine, bị cáo Ph là người cung cấp địa điểm, cả hai đều thừa nhận nhiều lần cung cấp ma túy và địa điểm để cùng Nguyễn Thị Thùy A và cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà trọ của Ph. Hành vi này của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những bản thân các bị cáo sử dụng mà bị cáo còn cung cấp, tổ chức cho A cùng sử dụng là góp phần gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn xã hội hoành hành, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng nên cần xử lý nghiêm khắc hành vi của các bị cáo để các bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật để A tâm cải tạo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thắng V: Bị cáo V với vai trò độc lập trong vụ án. Bị cáo bị bắt quả tAg khi đAg tàng trữ do mua ma túy của bị cáo A, bị cáo khai nhận mua ma túy mục đích để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, xét các bị cáo A, B, Ph và V đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo V có thời giA tham gia nghĩa vụ quân sự nên cần xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy A nhiều lần bán ma túy cho những người khác để kiếm lời nhưng hiện tại bị cáo đâng nuôi 3 con còn nhỏ, trong đó có 1 cháu dưới 36 tháng tuổi nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo A.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với:

+ Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C có khối lượng 1,5424 gam.

+ 01 ống tinh thể trong mẫu ký kiệu D được niêm phong của cơ quA giám định.

+ 01 bình nhựa đựng nước màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng.

+ 03 nỏ thủy tinh, 06 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt, 01 cân tiểu ly màu đen, 02 kéo cắt, 02 ống thủy tinh, 01 vỏ túi nylong màu trắng trong suốt có kéo khóa viền xAh, kích thước (4x4)cm, 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 10cm có một đầu vót nhọn một đầu hàn kín, 01 quẹt ga màu tím, 01 quẹt khò trắng, 01 nhíp gắp.

+ 01 nắp nhựa hình tròn màu đỏ có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 12 cm.

Xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy do liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Đối với:

+ Số tiền 360.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A do phạm tội mà có và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A do bị cáo không có yêu cầu.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0965.200.740 thu giữ của Nguyễn Thị Thùy A do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo A.

Xét thấy cần tịch thu, sung quỹ do liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu hồng (không rõ loại), kèm sim số 0924.385.201 và 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Satria, biển số 79D1-875.71 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thắng V.

+ Số tiền 60.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thắng V.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng (không rõ loại), không có sim và 01 điện thoại di động Huawei màu đen (không rõ loại), kèm sim số 0369.929.344 thu giữ của bị cáo Đặng Ngọc Ph.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0766.613.546 thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí B.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79D1-939.64 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thùy A.

Xét thấy cần trả lại cho các bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Đối với người tên "Riu Max" đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Thùy A, chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng 8238891 - Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB): Qua xác minh, tài khoản nêu trên là của Nguyễn Duy C - Sinh năm 1998, trú tại thôn P T, xã D T, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa (nay là xã D K, tình Khánh Hòa). Tuy nhiên, hiện Nguyễn Duy C đã bỏ đi khỏi địa phương, đến nay, chưa xác định được C hiện đang ở đâu. Công an tỉnh Khánh Hòa đã ra quyết định truy tìm đối với Nguyễn Duy C, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Việc Nguyễn Thị Thùy A mua bán trái phép chất ma túy và Nguyễn Chí B, Đặng Ngọc Ph tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ thuộc nhà trọ Minh A của Võ Đình Ngọc Minh: Ông Minh không biết nên không có căn cứ xử lý

hình sự đối với ông M về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự hoặc tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[9] Đối với việc Nguyễn Thị Thùy A, Nguyễn Chí B, Đặng Ngọc Ph, Nguyễn Thắng V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy A.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí B.

- Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Ngọc Ph.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thắng V.

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo: Nguyễn Thị Thùy A 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo: Nguyễn Chí B 01 năm 03 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng; thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2024.

- Bị cáo: Đặng Ngọc Ph 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2025.

- Bị cáo: Nguyễn Thắng V 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2024.

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C có khối lượng 1,5424 gam.

+ 01 ống tinh thể trong mẫu ký kiệu D được niêm phong của cơ quan giám định.

+ 01 bình nhựa đựng nước màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng.

+ 03 nỏ thủy tinh, 06 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt, 01 cân tiểu ly màu đen, 02 kéo cắt, 02 ống thủy tinh, 01 vỏ túi nylong màu trắng trong suốt có kéo khóa

viền xAh, kích thước (4x4)cm, 01 đoạn ống nhựa trong suốt dài 10cm có một đầu vót nhọn một đầu hàn kín, 01 quẹt ga màu tím, 01 quẹt khò trắng, 01 nhíp gắp.

+ 01 nắp nhựa hình tròn màu đỏ có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 12 cm.

- Tịch thu, sung quỹ:

01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0965.200.740 của bị cáo Nguyễn Thị Thùy A.

- Trả lại:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu hồng (không rõ loại), kèm sim số 0924.385.201 và 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Satria F150 màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 79D1-875.71, số khung MH8DL11ANJ124416, số máy CGA1624757 cho bị cáo Nguyễn Thắng V.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng (không rõ loại), không có sim và 01 điện thoại di động Huawei màu đen (không rõ loại), kèm sim số 0369.929.344 cho bị cáo Đặng Ngọc Ph.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không rõ loại), kèm sim số 0766.613.546 cho bị cáo Nguyễn Chí B.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển kiểm soát 79D1-939.64, số khung RLHJK0339RZ114964 , số máy JK03E4928206 cho bị cáo Nguyễn Thị Thùy A.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/9/2025 giữa Cơ quA cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Khánh Hòa)

- Đối với số tiền đang gửi giữ: Sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.860.000 đồng và trả lại cho bị cáo Nguyễn Thắng V số tiền 60.000 đồng, tổng số tiền 1.920.000 đồng đang lưu giữ tại Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Khánh Hòa theo Giấy nộp tiền ngày 29/4/2025 của Công A tỉnh Khánh Hòa (do ông Phạm Hữu T nộp) có đóng giấy xác nhận của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh D K Khánh Hòa.

3. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Thùy A, Nguyễn Chí B, Đặng Ngọc Ph, Nguyễn Thắng V mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị ThAh Hoa

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.